

Số: 21/BC-STC

Đồng Tháp, ngày 29 tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO

Báo cáo, cung cấp thông tin về tình hình và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan thanh tra nhà nước Từ năm 2013 đến 31/3/2020

Thực hiện Công văn số 323/TTr-PCTN ngày 29/4/2020 của Thanh tra Tỉnh V/v báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 769/CT-TTCTP ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ. Sở Tài chính báo cáo như sau:

I. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG CÁC CƠ QUAN THANH TRA NHÀ NƯỚC THUỘC SỞ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Sở Tài chính là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tài chính.

Công chức, viên chức thanh tra Sở được triển khai quán triệt các quy định về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật.

Khi có yêu cầu của Thanh tra Chính phủ, Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở cử công chức thanh tra đi đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ để đảm bảo yêu cầu công tác.

2. Những kết quả chủ yếu trong việc thực hiện các biện pháp PCTN trong các cơ quan thanh tra nhà nước thuộc cấp Sở

Thanh tra Sở Tài chính chấp hành các quy định về những việc công chức, viên chức không được làm theo quy định pháp luật; quán triệt và thực hiện nghiêm pháp luật về công vụ, công chức, pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Thực hiện tốt Quy chế làm việc, Quy tắc ứng xử của cơ quan; phối hợp với các đơn vị có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với công chức. Kết quả từ năm 2013 đến 31/3/2020 chưa phát hiện tham nhũng trong nội bộ cơ quan (kèm theo Phụ lục số 01).

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua thực hiện chức năng thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN của các cơ quan thanh tra nhà nước thuộc cấp Sở (kèm theo Phụ lục số 02).

Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng từ năm 2013 đến 31/3/2020 chưa phát hiện tham nhũng.

4. Nhận xét, đánh giá những tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng của các cơ quan thanh tra nhà nước thuộc cấp Sở và nguyên nhân

Các hành vi tham nhũng chưa được phát hiện kịp thời. Nguyên nhân chủ yếu là do năng lực giữa các công chức thanh tra không đồng đều và còn thiếu kinh nghiệm.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG, DỰ BÁO TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, TIÊU CỰC TRONG CÁC CƠ QUAN THANH TRA NHÀ NƯỚC THUỘC SỞ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

1. Đánh giá thực trạng

a) Số liệu về các vụ việc tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan thanh tra nhà nước thuộc cấp Sở

Từ năm 2013 đến 31/3/2020 thanh tra Sở Tài chính, chưa phát hiện hành vi tham nhũng (Kèm theo Phụ lục số 03).

b) Nhận định, đánh giá về tình hình tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan thanh tra nhà nước thuộc cấp Sở:

- Mức độ phổ biến của các hành vi tham nhũng, tiêu cực: Không phổ biến.
- Mức độ nghiêm trọng của hành vi tham nhũng, tiêu cực: Không nghiêm trọng.
- Mức độ thiệt hại về kinh tế do các hành vi tham nhũng, tiêu cực gây ra: Không thiệt hại.
- Mức độ ảnh hưởng tiêu cực về chính trị - xã hội: Không ảnh hưởng.
- Mức độ của nguy cơ tham nhũng, tiêu cực theo từng lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Thanh tra: thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, phòng, chống tham nhũng: Nguy cơ thấp.

2. Dự báo tình hình

Công chức thanh tra chấp hành đầy đủ những quy định trong công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN. Do đó trong thời gian tới sẽ không phát sinh tình hình tham nhũng.

(Kèm theo Phụ lục số 04).

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC TRONG CÁC CƠ QUAN THANH TRA NHÀ NƯỚC

1. Các giải pháp về hoàn thiện chính sách, pháp luật PCTN nói chung

Cần sớm ban hành Nghị định về kiểm soát tài sản, thu nhập thay thế Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập.

2. Các giải pháp về hoàn thiện cơ chế quản lý, điều hành, giám sát, kiểm tra, kiểm soát quyền lực trong hoạt động của ngành thanh tra

Không có.

3. Các giải pháp về tổ chức thực hiện

Không có.

4. Các giải pháp khác.

Không có.

Nơi nhận:

- Thanh tra Tỉnh;
- Lưu.

CHÁNH THANH TRA



Lý Cẩm Nghĩa

Phụ lục số 01



**Một số kết quả chủ yếu
của công tác PCTN trong các cơ quan thanh tra nhà nước**

(Kèm theo Công văn số 323/TTr-PCTN ngày 29/4/2020 của Thanh tra Tỉnh)

MS	NỘI DUNG	ĐV	Năm 2013 và 2014	Từ năm 2015 đến 31/3/2020	Tổng cộng
1	Số văn bản đã ban hành, sửa đổi, bổ sung để thực hiện công tác PCTN	Văn bản	0	0	
2	Số hội nghị tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Hội nghị	01	01	02
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia các Hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN	Lượt người	71	64	135
4	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN	%	83,5	88,8	
5	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	0	0	0
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	0	0	0
7	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được Sở, ngành, địa phương ban hành, sửa đổi, bổ sung	Văn bản	02	06	08
8	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được tiến hành	Cuộc	0	0	0
9	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện	Vụ	0	0	0
10	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0	0	0
11	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0	0	0
12	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định	Triệu	0	0	0

	mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	đồng			
13	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0	0	0
14	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0	0	0
15	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ thanh tra	CQ, TC, ĐV	0	0	0
16	Số cán bộ, công chức, viên chức đã phát hiện vi phạm quy tắc ứng xử	Người	0	0	0
17	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	11	21	32
18	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0	0	0
19	Số người đứng đầu bị xử lý do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0	0	0
20	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng	Người	0	0	0
21	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức, đơn vị đã áp dụng ISO trong quản lý	%	100	100	
22	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chi trả lương qua tài khoản	%	100	100	
23	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0	0	0
24	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0	0	0
25	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0	0	0
26	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0	0	0
27	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua hoạt động của các cơ quan chức năng	Vụ	0	0	0
28	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua hoạt động của các cơ quan chức năng	Người	0	0	0

Phụ lục số 02

Kết quả các cơ quan thanh tra nhà nước phát hiện, xử lý tham nhũng qua thực hiện chức năng thanh tra, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo và phòng, chống tham nhũng

(Kèm theo Công văn số 323/TTr-PCTN ngày 29/4/2020 của Thanh tra Tỉnh)

TT	Nội dung	Năm 2013 và 2014	Từ năm 2015 đến 31/3/2020	Tổng
1	Kết quả phát hiện tham nhũng qua công tác thanh tra	0	0	
	- Số vụ			
	- Số đối tượng			
	- Giá trị thiệt hại			
	- Giá trị Thanh tra đã thu hồi, tạm giữ, phong tỏa được			
2	Kết quả phát hiện tham nhũng qua công tác tiếp giải quyết khiếu nại	0	0	
	- Số vụ			
	- Số đối tượng			
	- Giá trị thiệt hại			
	- Giá trị thanh tra đã thu hồi, tạm giữ, phong tỏa được			
3	Kết quả phát hiện tham nhũng qua công tác giải quyết tố cáo	0	0	
	- Số vụ			
	- Số đối tượng			
	- Giá trị thiệt hại			
	- Giá trị thanh tra đã thu hồi, tạm giữ, phong tỏa được			
4	Kết quả phát hiện tham nhũng qua công tác phòng, chống tham nhũng	0	0	
	- Số vụ			
	- Số đối tượng			
	- Giá trị thiệt hại			
	- Giá trị thanh tra đã thu hồi, tạm giữ, phong tỏa được			
5	TỔNG CỘNG (1,2,3,4)	0	0	
	- Số vụ			
	- Số đối tượng			
	- Giá trị thiệt hại			
	- Giá trị thanh tra đã thu hồi, tạm giữ, phong tỏa được			

Phụ lục số 03

Các vụ việc tham nhũng, tiêu cực xảy ra trong các cơ quan thanh tra nhà nước thuộc thuộc Sở, ngành Tỉnh và thanh tra huyện, thị xã, thành phố được phát hiện, xử lý từ năm 2013 đến nay

(Kèm theo Công văn số 323/TTr-PCTN ngày 29/4/2020 của Thanh tra Tỉnh)

TT	Kết quả phát hiện vụ việc tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan thanh tra	Năm 2013 và 2014	Từ năm 2015 đến 31/3/2020	Tổng
1	Tại Thanh tra cấp Sở, ngành Tỉnh	0	0	
	- Tổng số vụ tham nhũng, trong đó			
	+ Số vụ tham nhũng trong hoạt động thanh tra hành chính			
	+ Số vụ tham nhũng trong hoạt động thanh tra chuyên ngành			
	+ Số vụ tham nhũng trong các hoạt động khác			
	- Số đối tượng tham nhũng			
	+ Số đối tượng tham nhũng trong hoạt động thanh tra hành chính			
	+ Số đối tượng tham nhũng trong hoạt động thanh tra chuyên ngành			
	+ Số đối tượng tham nhũng trong các hoạt động khác			
	- Giá trị tiền, tài sản tham nhũng			
	- Số đối tượng tham nhũng bị xử lý hình sự			
	- Số đối tượng tham nhũng bị kỷ luật hành chính			
	- Số vụ việc tiêu cực khác			
	- Số đối tượng vi phạm trong các vụ việc tiêu cực, trong đó:			
	+ Số đối tượng bị xử lý hình sự			
	+ Số đối tượng bị kỷ luật hành chính			

Phụ lục số 04

**Kết quả nhận định, đánh giá
về tình tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan thanh tra nhà nước
thuộc Sở, ngành Tỉnh và thanh tra huyện, thị xã, thành phố**

(Kèm theo Công văn số 323/TTr-PCTN ngày 29/4/2020 của Thanh tra Tỉnh)

TT	CÁC PHƯƠNG ÁN NHẬN ĐỊNH, ĐÁNH GIÁ, DỰ BÁO (Khi lựa chọn kết quả nhận định, đánh giá và dự báo chỉ đánh dấu X vào 1 trong các phương án ở các nội dung 1, 2, 3, 4. Riêng Nội dung 5 thì đánh dấu X vào 1 trong các phương án ở các nội dung a, b, c, d, đ)	Tình hình hiện nay (đánh dấu X)	Dự báo (đánh dấu X)
1	Mức độ phổ biến của các hành vi tham nhũng, tiêu cực		
	Rất phổ biến		
	Phổ biến		
	Ít phổ biến		
	Không phổ biến	X	X
2	Mức độ nghiêm trọng của hành vi tham nhũng, tiêu cực		
	Đặc biệt nghiêm trọng		
	Rất nghiêm trọng		
	Nghiêm trọng		
	Ít nghiêm trọng		
	Không nghiêm trọng	X	X
3	Mức độ thiệt hại về kinh tế do các hành vi tham nhũng, tiêu cực gây ra		
	Thiệt hại rất lớn		
	Thiệt hại lớn		
	Thiệt hại trung bình		
	Thiệt hại thấp		
	Không thiệt hại	X	X
4	Mức độ ảnh hưởng tiêu cực về chính trị - xã hội do các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong ngành thanh tra gây ra (uy tín của ngành, của cơ quan, niềm tin của Nhân dân, cán bộ, đảng viên...)		
	Ảnh hưởng rất nghiêm trọng		
	Ảnh hưởng nghiêm trọng		
	Ảnh hưởng ít nghiêm trọng		

	Không ảnh hưởng	X	X
5	Nguy cơ tham nhũng, tiêu cực trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Thanh tra		
	a) Lĩnh vực thanh tra		
	- Nguy cơ cao		
	- Nguy cơ		
	- Nguy cơ thấp	X	X
	b) Lĩnh vực tiếp công dân		
	- Nguy cơ cao		
	- Nguy cơ		
	- Nguy cơ thấp	X	X
	c) Lĩnh vực giải quyết khiếu nại		
	- Nguy cơ cao		
	- Nguy cơ		
	- Nguy cơ thấp	X	X
	d) Lĩnh vực giải quyết tố cáo		
	- Nguy cơ cao		
	- Nguy cơ		
	- Nguy cơ thấp	X	X
	đ) Lĩnh vực phòng, chống tham nhũng		
	- Nguy cơ cao		
	- Nguy cơ		
	- Nguy cơ thấp	X	X